

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 24/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2025 sang năm 2026 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính;

Căn cứ các Quyết định số 1802/QĐ-BTC ngày 20/5/2025, số 2077/QĐ-BTC ngày 20/6/2025 về bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Thống kê, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số, Tổng biên tập Tạp chí Kinh tế - Tài chính, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị dự toán thuộc Bộ từ nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 được kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2026 (chi tiết theo các Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 được giao, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Thống kê, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số, Tổng biên tập Tạp chí Kinh tế - Tài chính, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính thực hiện

quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục tiêu, nội dung các Chương trình mục tiêu quốc gia; bảo đảm sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành; đồng thời phấn đấu hoàn thành giải ngân toàn bộ nguồn kinh phí được kéo dài sang năm 2026 theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Thống kê, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số, Tổng biên tập Tạp chí Kinh tế - Tài chính, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Ngô Văn Tuấn (để b/c);
- Các Vụ: NSNN, KTN;
- Kho bạc Nhà nước;
- Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Cục CNTT (để công khai);
- Lưu: VT, KHTC. (2b)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Tâm

Phụ lục I

ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số

Mã số đơn vị QHNSNN: 1108686

(Kèm theo Quyết định số 1231 /QĐ-BTC ngày 22 / 5 /2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh	Trong đó	
			Nguồn NSNN	Nguồn khác
	TỔNG SỐ (Sự nghiệp giáo dục đào tạo - Khoản 083)	255.000.000	255.000.000	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	0	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	255.000.000	255.000.000	0
	Chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025	255.000.000	255.000.000	0

Ghi chú:

- Mục 2: Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững còn dư năm 2025 được chuyển sang năm 2026.
- Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số: Điều chỉnh dự toán chi tiết năm 2026 cho các đơn vị dự toán trực thuộc theo quy định, gửi Bộ Tài chính (qua Cục Kế hoạch - Tài chính) Quyết định điều chỉnh dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc./.

Phụ lục II
ĐIỀU CHỈNH TĂNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
Đơn vị: Cục Thống kê
Mã số đơn vị QHNSNN: 1059472
(Kèm theo Quyết định số 1231 /QĐ-BTC ngày 22 / 5 /2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh	Trong đó	
			Nguồn NSNN	Nguồn khác
	TỔNG SỐ (Sự nghiệp giáo dục đào tạo - Khoản 083)	255.000.000	255.000.000	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	0	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	255.000.000	255.000.000	0
	Nghiên cứu xây dựng tài liệu hướng dẫn đánh giá tiêu chí “3.1 Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người” - nội dung thành phần 10 - Hợp phần thứ nhất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030	255.000.000	255.000.000	0

Ghi chú:

1. Mục 2: Sử dụng từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững còn dư năm 2025 của Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số để thực hiện nhiệm vụ được phê duyệt tại Quyết định số 321/QĐ-CTK ngày 23/4/2026 của Cục trưởng Cục Thống kê (tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ này là 350 triệu đồng, trong đó: dự toán được giao tại Quyết định này là 255 triệu đồng; số dự toán còn lại báo cáo đề nghị cấp thẩm quyền xem xét bổ sung dự toán là 95 triệu đồng).

2. Cục Thống kê: Điều chỉnh dự toán chi tiết năm 2026 cho các đơn vị dự toán trực thuộc theo quy định, gửi Bộ Tài chính (qua Cục Kế hoạch - Tài chính) Quyết định điều chỉnh dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc./.

Phụ lục III
ĐIỀU CHỈNH GIÁM DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
Đơn vị: Văn phòng Bộ Tài chính
Mã số đơn vị QHNSNN: 1132948
Mã số KBNN giao dịch: 0011
(Kèm theo Quyết định số 1231 /QĐ-BTC ngày 22 / 5/2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó	
			Nguồn NSNN	Nguồn khác
	TỔNG SỐ	1.483.747.258	1.483.747.258	0
I	Sự nghiệp kinh tế - Khoản 338	622.253.258	622.253.258	0
1	Kinh phí giao tự chủ	0	0	0
2	Kinh phí không giao tự chủ:	622.253.258	622.253.258	0
2.1	Chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025	622.253.258	622.253.258	0
II	Sự nghiệp văn hóa thông tin - Khoản 171	861.494.000	861.494.000	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	0	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	861.494.000	861.494.000	0
2.1	Chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025	598.694.000	598.694.000	0
2.2	Chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	262.800.000	262.800.000	0

Ghi chú:

Mục I.2.1, II.2.1, II.2.2: Nguồn Kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 còn dư năm 2025 được chuyển sang năm 2026./. *2*

Phụ lục số IV
ĐIỀU CHỈNH TĂNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
Đơn vị: Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính
Mã số đơn vị QHNSNN: 1104239
Mã số KBNN giao dịch: 0011
*(Kèm theo Quyết định số **4231** /QĐ-BTC ngày **22** /**5** /2026 của Bộ Tài chính)*

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh	Trong đó	
			Nguồn NSNN	Nguồn khác
	TỔNG SỐ (Sự nghiệp kinh tế - Khoản 338)	622.253.258	622.253.258	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	0	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	622.253.258	622.253.258	0
	Chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030	622.253.258	622.253.258	0

Ghi chú: Mục I.2.1: Sử dụng từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 còn dư năm 2025 của Văn phòng Bộ để thực hiện nhiệm vụ được Bộ Tài chính phê duyệt tại Quyết định số **4231**/QĐ-BTC ngày **22/5/2026**./. *a*

Phụ lục số V
ĐIỀU CHỈNH TĂNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
Đơn vị: Tạp chí Kinh tế - Tài chính
Mã số đơn vị QHNSNN: 1135791
Mã số KBNN giao dịch: 0011
(Kèm theo Quyết định số 1231 /QĐ-BTC ngày 22 / 5 /2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh	Trong đó	
			Nguồn NSNN	Nguồn khác
	TỔNG SỐ (Sự nghiệp văn hóa thông tin - Khoản 171)	861.494.000	861.494.000	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	0	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	861.494.000	861.494.000	0
	Chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030	861.494.000	861.494.000	0

Ghi chú: Sử dụng từ nguồn dự toán chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 , Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 còn dư năm 2025 của Văn phòng Bộ để thực hiện nhiệm vụ được Bộ Tài chính phê duyệt tại Quyết định số 1231 /QĐ-BTC ngày 22/5/2026./. 